

Japanese Language Class for beginners. Now Accepting Participants!!

Aulas de japonês para iniciantes! Estamos recrutando alunos!

Clases de japonés para principiantes. Convocatoria de estudiantes

Unang klase sa Wikang Hapon. Tumatanggap ng nais mag-aral!!

初级日语教室 招收学习者!!

Lớp học tiếng Nhật dành cho người mới bắt đầu Tuyển sinh học viên !!



にほんご きょうしつ がくしゅうしゃ ぼしゅう

はじめての日本語教室 学習者募集!!

いっしょに、日本語を勉強しましょう!

Let's study Japanese together!

Vamos estudar japonês juntos!

¡Estudiamos japonés juntos!

Sama-sama tayong mag-aral ng Wikang Hapon!

一起学习日语吧!

Hãy cùng nhau học tiếng Nhật nhé!



9月27日 ~ 12月13日 全9回 日曜日 午前9時15分から 午前11時30分
【お金】 ¥0 【人数】 20人 【勉強を できる人】 16歳以上の人で、日本語を話すことが できない人
【場所】 富士北まちづくりセンター (富士市 米之宮町288番地) ※富士駅北まちづくりセンターとは 違います。
【申し込み】 ①と ②の どちらかの 方法で 申し込みをします。

- ① 9月11日 までに 市役所に 行きます。
時間は 月曜日から金曜日 午前8時30分から 午後5時15分まで
土曜日と日曜日、8月11日は 休みです。

- ② 右の QRコードから 申し込みをします。



<https://logofom.jp/form/5KXT/1101149>

9	September							10	October							11	November							12	December						
SUN	MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT		SUN	MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT	SUN	MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT	SUN	MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT			
	31	1	2	3	4	5						1	2	3	1	2	3	4	5	6	7				1	2	3	4	5		
6	7	8	9	10	11	12	4	5	6	7	8	9	10		8	9	10	11	12	13	14	6	7	8	9	10	11	12			
13	14	15	16	17	18	19	11	12	13	14	15	16	17		15	16	17	18	19	20	21	13	14	15	16	17	18	19			
20	21	22	23	24	25	26	18	19	20	21	22	23	24		22	23	24	25	26	27	28	20	21	22	23	24	25	26			
27	28	29	30				25	26	27	28	29	30	31		29	30						27	28	29	30	31					

◆ English

[Class schedule] Please refer to the calendar above. [Time] 9:15 a.m. to 11:30 a.m.

[Venue] Fuji Kita Machizukuri Center (288 Yonenomiya-cho, Fuji-shi)

※This is a different location from Fuji Ekikita Machizukuri Center.

[Targets] People aged 16 or older who speak little or no Japanese.

[Fee] Free of charge [Capacity] 20people [Application deadline] Friday, September 11

[How to apply] Apply through the QR code above on this flyer or go directly to the division of shimin katsuyaku・danjo kyodo sankaku (3rd floor, north side of City Hall).

Reception hours are Monday through Friday, from 8:30a.m. to 5:15p.m. (except August 11, a public holiday).

◆ Português

[Datas] Verificar no calendário acima. [Horário] 9:15 ~ 11:30hrs

[Local] Fuji Kita Machizukuri Center (Fuji-shi Yone no Miyamachō 288 banchi)

※Atenção: NÃO confundir com o Fuji Eki Kita Machizukuri Center.

[Público-alvo] Pessoas acima de 16 anos ou mais que não falam japonês ou falam muito pouco.

[Custo] Grátis [Capacidade] 20 pessoas [Prazo para inscrição] até 11 de setembro (sexta-feira)

[Como se inscrever] Inscreva-se por meio do código QR deste panfleto ou diretamente na Seção Shimin Katsuyaku-Kyōdō Sankaku(3º andar, lado norte da Prefeitura).

Horário de atendimento: Segunda a sexta-feira, das 8:30 às 17:15 (exceto (feriado)11 de agosto)

◆Español

★Verifique la programación de clases en el calendario indicado en la presente. [Horario] 9.15-11.30

[Local] “Fuji Kita Machi Zukuri Center” (Fuji Shi Yonenomiya Cho 288)

※ No confundir con el “Fuji Eki Kita Machi Zukuri Center”

[Participantes] Personas mayores de 16 años que hablen poco o casi nada de japonés.

[Costo] Gratuito [Capacidad] 20 estudiantes [Fecha límite de inscripción] Viernes 11 de setiembre

[Método de inscripción] Con el código QR de la presente o directamente en la Sección Shimin Katsuyaku・Danjyo Kyodo Sankaku en la Municipalidad de Fuji (3er piso, lado norte).

Horario de atención: de 8:30 am a 5:15 pm, de lunes a viernes (excepto 11 de agosto por feriado nacional).

◆Pollipino

★Sumangguni sa kalendaryo (unang pahina) para sa iskedyul. [Oras] 9:15 AM hanggang 11:30

[Maaring sumali] 16 na taong gulang pataas na hindi pa marunong magsalita ng Wikang Hapon

[Lugar] Fuji Kita Machizukuri Center (Fuji City Yonenomiya-cho 288)

※ Magkaibang lugar po ito sa Fuji Eki Kita Machizukuri Center.

[Bayad Wala] Libre [Kapasidad] 20 katao [Deadline] ika-11 ng Setyembre (Biyernes)

[Aplikasyon] Mag-apply sa pamamagitan ng QR code (unang pahina), o magsadya sa Gender Equality Division na nasa 3rd Floor, North side ng Munisipyo ng Lungsod ng Fuji. Ang araw at oras ng aplikasyon ay mula Lunes hanggang Biyernes, simula 8:30AM hanggang 5:15 PM, maliban sa Ika-11 ng Agosto (holiday).

◆中国語

[日程] 请参照上面 (正面) 的日程表。 [时间] 上午9点15分到上午11点30分

[对象] 16 岁以上, 完全不会说日语或几乎不会说日语的人

[会场] 富士北まちづくりセンター (富士市米の宮 町288番地)

※请注意: 并不是 富士駅北まちづくりセンター

[学费] 免费 [名额] 20 名 [报名截止] 9 月 11 日 (星期五)

[报名方式] 可以通过上面 (正面) 的二维码报名, 或者在市役所の市民活躍・男女共同参画課 (3階北側) 报名。受理时间为星期一至星期五上午 8:30 至下午 5:15。 (不包括 8 月 11 日节假日)

◆Tiếng Việt

★Vui lòng tham khảo lịch ở phía trên (mặt trước). [Thời gian]: từ 9 giờ 15 phút sáng đến 11 giờ 30 phút sáng
[Đối tượng] Người từ 16 tuổi trở lên, hoàn toàn không biết nói tiếng Nhật hoặc hầu như không biết nói tiếng Nhật.

[Địa điểm] Trung tâm富士北まちづくりセンター (238 yone no Miyacho, thành phố Fuji) và những địa điểm khác.

※Trung tâm phát triển đô thị phía Bắc ga Fuji là một địa điểm khác.

[Học phí] Miễn phí [Số lượng] 20 người [Hạn chót đăng ký] ngày 11 tháng 9 (thứ Sáu)

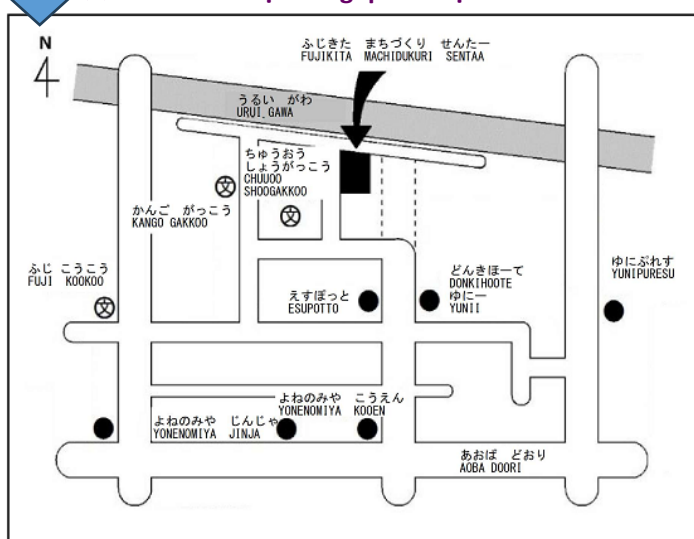
[Đăng ký] Bạn có thể đăng ký qua mã QR ở mặt trên hoặc đăng ký trực tiếp tại 市役所の市民活躍・男女共同参画課 (tầng 3, phía Bắc市役所). Thời gian đăng ký từ 8:30 sáng đến 5:15 chiều, từ thứ Hai đến thứ Sáu (trừ ngày lễ 11 tháng 8).

★会場周辺の地図 ★Map of the area around the venue

★Mapa do local ★Mapa del local y alrededores

★Mapa ng Lokasyon ★会場周辺地図

★Bản đồ khu vực xung quanh địa điểm tổ chức.



★QRコードから、地図を見ることができます。

★You can see the map by scanning the QR code below too.

★Poderá também ver o mapa pelo Código QR abaixo.

★También puede ver el mapa a través del código QR que aparece abajo.

★Makikita ang mapa mula sa QR code na nasa ibaba.

★也可以通过下面的二维码查看地图。

★Bạn có thể xem bản đồ từ mã QR bên dưới.



[といあわせ・もうしこみ]

富士市 市民活躍・男女共同参画課

富士市永田町1丁目100

でんわ
電話: 0545-55-2704